

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST

Ngày: 29-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Văn Cương**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Văn Trình**

Ông **Trần Đức Hiếu**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Lê Thị Dự** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa:** Bà **Ngô Thùy Khánh Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLHS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

**1. Bị cáo: Lê Quốc H**, sinh ngày 17/12/1986 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số 62 đường T, tổ 80, phường H, quận C, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Kim P và bà Lê Thị T (cả hai đều còn sống); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2017 bị Công an phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 19/7/2021, bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng.

Ngày 21/12/2021 bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng khởi tố bị can về hành vi “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” và khởi tố bổ sung về hành vi “*Tham ô tài sản*”. Hiện đang bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng bắt tạm giam tại Trại tạm giam Hòa Sơn – Công an thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

2. *Người bị hại:* Ông Phan Văn T, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Số 449 đường T, tổ 3 xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Hàn Chánh Gia Thành Q, sinh năm 1997; Địa chỉ: 25 đường L, phường H, quận H, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

- Công ty cổ phần Đ; Địa chỉ trụ sở chính: Số 06 đường P, phường H 1, quận H, TP Đà Nẵng; Người đại diện theo pháp luật ông Trần Minh D – Chức vụ: Tổng giám đốc công ty. Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Đoàn Thị Thành N, sinh năm 1976; Chức vụ: Trưởng phòng pháp chế nhân sự. Bà Thành N có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quốc H nguyên là nhân viên kinh doanh của Công ty cổ phần Đ, đến tháng 4/2021 thì H bị Công ty sa thải. Quá trình làm việc tại Công ty Đ, Huy đã từng giao dịch mua bán thiết bị điện tử với ông Phan Văn T, sinh năm 1972, trú tại: Tổ 3, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Do nghĩ H vẫn còn làm việc cho Công ty Đ nên vào khoảng tháng 6/2021, ông T đã liên lạc với H để hỏi mua Tivi. Mặc dù H không còn làm việc tại Công ty Đ nhưng vì cần tiền tiêu xài nên H đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông T. H đã nhiều lần có thủ đoạn gian dối dùng điện thoại di động của Huy để chỉnh sửa ảnh chụp các phiếu xuất hàng mua bán Tivi của Công ty Đ mà H còn lưu giữ lại trong điện thoại khi H còn làm việc tại Công ty Đ. Theo đó H chỉnh sửa các phiếu xuất hàng bằng cách thay tên khách hàng là cửa hàng điện tử điện lạnh Hoàng T (cửa hàng của ông T) và số lượng, giá cả... các loại Tivi mà ông Tùng đặt mua rồi chụp lại phiếu xuất hàng đã chỉnh sửa chuyển cho ông Tùng để ông Tùng tin tưởng chuyển tiền cho bị cáo chiếm đoạt, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào ngày 01/6/2021, ông Phan Văn T gọi điện cho H hỏi mua Tivi, mặc dù không có hàng để cung cấp và Huy cũng không còn làm việc tại Công ty Đ nhưng H tư vấn cho ông T mua 10 Tivi hiệu Casper 32Inch với tổng giá trị 29.500.000 đồng. Khi ông T đồng ý mua thì H gửi cho ông Tùng hình ảnh phiếu xuất hàng của Công ty Đ đã bị H chỉnh sửa tên người mua hàng, số lượng, giá cả, ngày xuất ..., ông T tin tưởng hàng đã xuất nên chuyển số tiền 29.500.000 đồng cho H thông qua tài khoản ngân hàng Vietcombank, số tài khoản 0041000375610, chủ tài khoản Hàn Chánh Gia Thành Q. Sau đó Q giao lại toàn bộ số tiền cho H, số tiền chiếm đoạt được H tiêu xài cá nhân hết.

Lần 2: Vào ngày 04/6/2021 vì không nhận được Tivi nên ông T gọi điện thoại cho H, H nói dối là Tivi chưa về kho nên chưa thể giao cho ông T được và tiếp tục cung cấp thông tin gian dối là hiện đang có sẵn 03 Smart Tivi Casper 43 Inch tại kho hàng giảm giá con 16.5000.000 đồng. Khi ông T đồng ý mua thì H gửi cho anh T hình ảnh phiếu xuất hàng của Công ty Đ đã bị H chỉnh sửa thông tin khách hàng, số lượng, chủng loại, giá cả ...như đã thỏa thuận với ông T. Tin tưởng H, ngày 08/6/2021 ông T tiếp tục chuyển cho H số tiền 16.500.000 đồng thông qua tài khoản Ngân hàng Đông Á, số tài khoản 0101408419 của Lê Quốc H. Số tiền chiếm đoạt được H tiêu xài cá nhân hết.

Quá trình điều tra không thu được điện thoại di động H đã sử dụng để chỉnh sửa các phiếu xuất hàng, không thu được file ảnh gốc các phiếu xuất hàng mà H đã chỉnh sửa gửi cho ông T.

Tổng số tiền bị cáo Lê Quốc H chiếm đoạt của ông Phan Văn T là 46.000.000 đồng. Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã chiếm đoạt, quá trình điều tra, truy tố bị cáo chưa bồi thường cho ông T.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSCL ngày 16/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Quốc H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Quốc H đã thừa nhận hành vi gian dối chiếm đoạt của anh Phan Văn Tùng tổng số tiền 46.000.000 đồng. Bị cáo cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng tội, không oan. Bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Phan Văn T đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho ông tổng số tiền 46.000.000 đồng; Về hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Công ty Đ cho rằng việc Lê Quốc H có hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản của bị hại Phan Văn T không liên quan đến trách nhiệm của Công ty Đ nên Công ty hoàn toàn không có nghĩa vụ gì với người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Quốc H về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng số 22/CT-VKSCL ngày 16/3/2022. Qua đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, thái độ khai báo của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc H mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Phan Văn T số tiền 46.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã tiến hành đều hợp pháp.

[2] Về nội dung hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Lê Quốc H nguyên là nhân viên kinh doanh của Công ty Đ, đến tháng 4/2021 thì Huy bị Công ty sa thải. Quá trình làm việc tại Đ, H đã từng giao dịch mua bán thiết bị điện tử với ông Phan Văn T. Do nghĩ H vẫn còn làm việc tại Công ty Viettronimex nên vào khoảng tháng 6/2021, ông Phan Văn T đã liên lạc với H để hỏi mua Tivi. Mặc dù, H không còn làm việc tại Công ty Đ và cũng không có Tivi để bán cho ông T nhưng vì cần tiền tiêu xài nên H đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông T. Để chiếm đoạt tài sản của ông T, H đã có hành vi gian dối dùng điện thoại di động của H để chỉnh sửa ảnh chụp các phiếu xuất hàng mua bán Tivi của Công ty Đ mà H còn lưu giữ trong điện thoại khi còn làm việc tại Công ty. Theo đó, H đã 02 lần chỉnh sửa 02 phiếu xuất hàng, thay tên khách hàng là Cửa hàng điện tử điện lạnh Hoàng T của ông T và thông tin số lượng, giá cả...theo như ông T đặt mua rồi chụp lại hình ảnh phiếu xuất hàng mà H đã chỉnh sửa gửi cho ông T. Tin tưởng H, ông Phan Văn T đã 02 chuyển cho H tổng số tiền 46.000.000 đồng. Sau khi

chiếm đoạt được tài sản của ông T, H sử dụng tiêu xài cá nhân, đến nay chưa khắc phục được cho người bị hại.

Như vậy, với hành vi nhiều lần gian dối nhằm chiếm đoạt của người bị hại với tổng số tiền 46.000.000 đồng của bị cáo Lê Quốc H đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng số 22/CT-VKSCL ngày 16/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã 02 lần dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của người bị hại tổng số tiền 46.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Ngoài phạm tội ở vụ án này, bị cáo còn bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Nẵng khởi tố, điều tra về hành vi “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, “*Tham ô tài sản*”. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã 02 lần lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người bị hại, mỗi lần chiếm đoạt tài sản trị giá trên 2 triệu đồng. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự như đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra tại phiên tòa người bị hại Phan Văn T đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Lê Quốc H phải bồi thường cho bị hại số tiền 46.000.000 đồng. Xét yêu cầu của người bị hại là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc bị cáo Lê Quốc H phải bồi thường cho bị hại Phan Văn Tùng số tiền 46.000.000 đồng.

[6] Đối với hành vi của Lê Quốc H sử dụng điện thoại di động chỉnh sửa hình ảnh phiếu xuất hàng của Công ty Viđ rôi gửi cho bị hại để chiếm đoạt tài sản. Do quá trình điều tra không thu hồi được hình ảnh gốc, không thu hồi được điện thoại H sử dụng để chỉnh sửa ảnh các phiếu xuất hàng. Vì vậy, chưa đủ cơ sở để xử lý về hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức đối với Huy. Do đó, cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là có cơ sở.

[7] Đối với Hàn Chánh Gia Thành Q có hành vi nhận tiền của ông Phan Văn T rồi chuyển cho Lê Quốc H, Quang không biết việc H lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông T nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Q là có cơ sở.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Quốc H phải chịu án phí HSST và án phí DSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Căn cứ:** Khoản 1 Điều 174; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”

Xử phạt bị cáo **Lê Quốc H** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

**2 Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Lê Quốc H phải bồi thường cho bị hại Phan Văn T số tiền 46.000.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị hại có đơn yêu cầu thi hành nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải chịu lãi suất trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

**4. Về án phí:** Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Lê Quốc Huy phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm và 2.300.000 đồng (*hai triệu ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong**

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQDD - Công an quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS – Công an Q, Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Văn Cường**

